

WP

NAME : THUY HUU NGUYEN
ADDRESS : 51 South 22nd Street. SAN JOSE CA 95116
Telephone : (408) 254 9118 .

Mr. DEWEY PENDERGRASS, DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM.
BOX 58 AMERICAN EMBASSY.
APO AP 96546 .

RE : NGUYEN HUU THUY
IV # 375359, RFI, 2278 .
Exit Permit : Yes .
Needs LOI : NO .
Date of ODP Interview : April-10-96.

DEAR MR. PENDERGRASS .

I am writing on behalf of my daughter,
NGUYEN THI MY THUY and my Son in Law,
NGUYEN VAN DUNG LINH .

My daughter got married after I was
interviewed by ODP .

I believe that their status under the
eligibility guidelines of the Orderly
Departure Program (ODP) is affected
by the Mc Carn Amendment of the 1997
Foreign Operations Act which restores
eligibility to the unmarried over 21
sons and daughters of the former
Vietnamese political prisoners .

I Request that ODP check the case according to case number provided above and confirm for me that the daughter and the son in law listed above are eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview.

If a new letter of introduction has already been sent.

I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Viet Nam.

That will help me ensure it arrives. I appreciate that your office is busy with many cases. But my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

On behalf of my family, I Thank you for your help in this matter.

Sincerely, Thuu

NGUYEN THU THUY

cc. FRPPA

FOR Information and Follow-up.

PARENTS INFORMATION

Father's Name: Nguyễn Hữu Thủy Mother's Name: _____ L/M/F
No. of eligible Children: 02
Address in USA: _____
Phone: (H) _____ (W) _____
Status: Refugee: ✓; Widow: _____; Immigrant: _____
Date of ODP interview: 10-04-96 DD/MM/YY IV#: 375359 HO#: RF1.2278

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name: Nguyễn Thị Mỹ Thủy L/M/F DOB: 24-09-74 DD/MM/YY
Address in Vietnam: 32/108 Đường số 5, P.2 Tân An Long An
Sex: F Marital Status: M Marriage date: _____ DD/MM/YY
Spouse's Name: Nguyễn Văn Dung Linh (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY
Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY
Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____
Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAR 29, 1995

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN HUU THUY	BORN	14 JUL 37	PA	(IV	375359)
NGUYEN THI VUCN	BORN	15 FEB 39	WIFE		
NGUYEN THI MY THUY	BORN	24 SEP 74	UNMARRIED DAUGHTER		

ADDRESS IN VIETNAM: 12/103 DUONG SO 5 KHOM 3
P. 12
TAN AN
LONG AN

VNWL#: 04111

CSP yêu cầu cho rằng, người có tên ghi trên đây được phép đến dự cuộc phỏng vấn khi họ được hỏi, để quyết định tiêu chuẩn tại định cư ở Hoa Kỳ. Tuy nhiên, quyết định cuối cùng chỉ được xác định sau cuộc phỏng vấn với một vị Thẩm phán ở Ngạcai Giao Hoa Kỳ hoặc một Viên Chức Sở Di Trú Hoa Kỳ và sau khi họ có ý kiến cần thiết để hoàn tất. Họ sẽ được chấp thuận và sự ra đi của họ sẽ tùy thuộc vào một quyết định chính thức phía Mỹ cho rằng, đã hỏi đủ tất cả những tiêu chuẩn luật định về nhập cư và rằng, quý công dân về y tế.

Trong vài trường hợp, có thể (nhưng) người có tên ghi trên sẽ mất tiêu chuẩn tại định cư kể cả việc không có đủ chứng minh về liên hệ gia đình, không hỏi đủ tiêu chuẩn về chính sách tị nạn của Hoa Kỳ áp dụng chung trên toàn thế giới; hoặc những thay đổi khác đã ảnh hưởng đến tiêu chuẩn tại định cư. Vì thế quý vị không nên vội dạn xếp việc ra đi, bản nháp của hoặc xin nghỉ việc cho tới khi nhận được quyết định cuối cùng cho phép ra đi của cả phía chính phủ Mỹ và chính quyền Việt Nam.

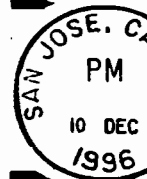
Martin S. Sardin

SARDINAS
DIRECTOR
US ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

934693D
FNN/IFU

LOI-1

NGUYỄN HỮU THỦY



To: Hội Gia Đình TNCT, VIỆT NAM,

WP # 21 (1-4/95)

U.S.A.

